

Nghiên cứu lựa chọn các test đánh giá thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên sâu bóng đá năm thứ nhất trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

ThS. Trần Ngọc Minh; ThS. Đào Xuân Anh ■

TÓM TẮT:

Từ kết quả nghiên cứu đề tài, bài báo tập trung phân tích việc lựa chọn các test đánh giá thể lực chuyên môn (TLCM) cho nam sinh viên (SV) chuyên sâu bóng đá (CSBĐ) năm thứ nhất trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội (ĐHSPTDTTHN). Các nội dung phân tích bao gồm thực trạng công tác đánh giá trình độ thể lực (TĐTL) của nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN, kết quả phỏng vấn lựa chọn các test, xác định độ tin cậy và tính thông báo của các test lựa chọn.

Từ khóa: test, thể lực chuyên môn, bóng đá, sinh viên, chuyên sâu, đại học,...

ABSTRACT:

From the research results, the report of the selected partition list of the test values for the specialist fitness for the first year football student of Hanoi University of Physical Education and Sports. The parsing content include reality of specialist fitness test of the first year football student of Hanoi University of Physical Education and Sports, results of the selected choice the test, Determine the reliability and clarity of the selected test.

Keywords: test, specialist fitness, football, students, special, university.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Qua thực tiễn công tác giảng dạy chúng tôi nhận thấy việc đánh giá chính xác trình độ thể lực của SV và đánh giá được trình độ thể lực của SV đến đâu là phù hợp, là có lợi cho việc học và làm việc sau này. Việc ứng dụng đánh giá trình độ thể lực cho SV CSBĐ cho phù hợp, chính là phục vụ tốt việc nâng cao chất lượng đào tạo môn chuyên sâu bóng đá nói riêng và chất lượng đào tạo của nhà trường nói chung.

Vì vậy, nghiên cứu lựa chọn các test đánh giá trình độ thể lực cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN một cách khoa học, đúng đắn sẽ góp phần phát triển thể lực, nâng cao chất lượng đào tạo SV CSBĐ trong trường ĐHSPTDTTHN.

Từ những lý do trên đề tài tiến hành: “**Nghiên cứu lựa chọn các test đánh giá TLCM cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN**”.

Trong quá trình nghiên cứu, đề tài đã sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn, tọa đàm, kiểm tra sư phạm, toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Nghiên cứu thực trạng công tác đánh giá TĐTL của nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN

2.1.1. Thực trạng công tác giảng dạy thể lực cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN

Để đánh giá được thực trạng về việc sử dụng các bài tập phát triển thể lực cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất, đề tài đã tiến hành tổng hợp, thống kê các bài tập mà bộ môn đã sử dụng. Tiếp đó chúng tôi đã tiến hành quan sát mức độ sử dụng các bài tập trong huấn luyện thể lực cho nam SV CSBĐ.

Kết quả được như trình bày tại bảng 1.

Từ kết quả thu được ở bảng 1 cho thấy, các bài tập được sử dụng trong quá trình giảng dạy và huấn luyện thể lực cho SV CSBĐ năm thứ nhất còn rất hạn chế. Các bài tập có bóng, bài tập không bóng và bài tập trò chơi và thi đấu thì được sử dụng rất ít. Theo các nhà chuyên môn thì các bài tập có bóng và bài tập trò chơi, thi đấu có tác dụng gây hưng phấn cho người tập, rất có hiệu quả trong huấn luyện phát triển thể lực cho SV CSBĐ.

Theo các nhà chuyên môn với số lượng các bài

Bảng 1. Thực trạng việc sử dụng bài tập phát triển thể lực cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất ($n = 10$)

TT	Các bài tập	Có sử dụng		Không sử dụng	
		m_i	%	m_i	%
1	Chạy 30m XPC	7	70	3	30
2	2 người tranh cướp bóng sút cầu môn	8	80	2	20
3	Sút bóng nhanh với 2,3 bước đà	5	50	5	50
4	Dẫn bóng tốc độ 15m	9	90	1	10
5	Dẫn bóng luân 7 cọc tốc độ cao	6	60	4	40
6	Sút bóng cầu môn trong điều kiện tốc độ	4	40	6	60
7	Dẫn bóng luân cọc	5	50	5	50
8	Dẫn bóng luân cọc sút cầu môn	7	70	3	30
9	Chạy xuất phát cao theo hiệu lệnh	3	30	7	70
10	Bật nhảy tại chỗ bằng hai chân	4	40	6	60

tập và số lần sử dụng như trên để phát triển thể lực trong chương trình giảng dạy là còn rất hạn chế và ít được coi trọng.

2.1.2. Thực trạng sử dụng test đánh giá TLCM cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN

- Về thực trạng sử dụng test đánh giá trình độ thể lực nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN: qua quan sát và phỏng vấn trực tiếp các giảng viên, đề tài nhận thấy: để đánh giá trình độ thể lực cho đối tượng nghiên cứu, giáo viên (GV) bộ môn bóng đá trong nhiều năm đã sử dụng những test sau để kiểm tra:

- Chạy 3 lần x 30m
- Chạy 5 lần x 30m
- Chạy 1500 m

Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng các test đánh giá trình độ thể lực cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN còn một số vấn đề sau:

- Chưa quan tâm đến tiêu chuẩn phân loại và thang điểm thể lực riêng cho từng TĐTL khác nhau của SV.
- Tất cả các test đều là không bóng
- Số lượng test ít
- Các test đánh giá TĐTL cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN còn chưa phân biệt năm học trong khi mỗi năm học khác nhau, nội dung học tập và TĐTL của SV cũng khác nhau.

Trước thực trạng trên, việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện thể lực có đủ độ tin cậy, tính thông báo cũng như được kiểm nghiệm tính hiệu quả cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN là vấn đề cần thiết và cấp thiết.

Qua tổng hợp các tài liệu có liên quan tới huấn luyện nói chung, thực tiễn công tác giảng dạy môn Bóng đá cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường

ĐHSPTDTTHN nói riêng, chúng tôi đã thu thập được 16 test đánh giá trình độ thể lực. Cụ thể

- Các tests về sức nhanh
 - + Dẫn bóng 20m (s)
 - + Chạy 3 lần x 30m (s)
 - + Sút bóng nhanh với 2,3 bước đà
 - + Dẫn bóng tốc độ 15m (s)
- Các tests về sức mạnh:
 - + Phát bóng xa (m)
 - + ném biên (m)
 - + Nằm sấp chống đẩy (lần)
 - + Bật cóc (m)
- Các test về năng lực phối hợp vận động.
 - + Chạy luân cọc 30m (s)
 - + Tang bóng bằng 2 mu chính diện (quả)
 - + Tang bóng di chuyển 30m (quả)
 - + Tang bóng 12bp
- Các tests về sức bền
 - + Test Cooper
 - + Test chạy 12 phút(m)
 - + Chạy sút bóng 20 quả liên tục
 - + Chạy 1500m

Sau khi đã tổng hợp được 16 test trên, đề tài tiến hành phỏng vấn 15 người là GV, cán bộ quản lý trong nhà trường để lựa chọn được những test để đánh giá trình độ thể lực cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN. Sau khi tiến hành phỏng vấn đề tài sẽ chỉ lựa chọn những test có tỷ lệ % so với số điểm tối đa đạt được từ 75% trở lên để đưa vào đánh giá. Phương án trả lời theo mức độ ưu tiên như sau: Rất quan trọng: 5 điểm, quan trọng: 3 điểm, ít quan trọng: 1 điểm.

Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 2 của đề tài.

Qua bảng 2 cho thấy: theo nguyên tắc phỏng vấn đặt ra, đề tài lựa chọn được những test sau để đánh giá trình độ thể lực cho nam SV CSBD năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN:

- + Chạy 3 lần x 30m
- + Phát bóng xa (m)
- + Ném biên (m)
- + Tăng bóng di chuyển 30m (lần)
- + Tăng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)
- + Chạy 1500m

Các test còn lại vì có tổng điểm phỏng vấn nhỏ hơn 70% tổng điểm tối đa nên bị loại.

Như vậy, qua phỏng vấn, chúng tôi lựa chọn được 6 test đánh giá trình độ thể lực cho nam SV CSBD năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN. Tuy nhiên để đưa ra được các chỉ tiêu đánh giá cho phù hợp với SV nhất thiết phải xây dựng được các chỉ tiêu đánh giá. Để đảm bảo sự phù hợp của các nội dung lựa chọn trên, trước tiên chúng tôi xác định độ tin cậy và tính

thông báo của test.

2.1.3. Xác định độ tin cậy của test trên đối tượng nghiên cứu

Để đảm bảo tính khoa học khi đưa các test vào ứng dụng đề tài tiến hành xác định hệ số tương quan thứ bậc (Spearman) giữa kết quả kiểm tra của 6 test (đã được lựa chọn qua phỏng vấn) với điểm trung bình cộng các test học của môn Bóng đá năm thứ nhất.

Kết quả được trình bày tại bảng 3 và bảng 4

Kết quả trình bày ở bảng 3 và 4 cho thấy: có thể thấy rằng ở tất cả các chỉ tiêu kiểm tra trên đối tượng nghiên cứu đều có mối tương quan chặt chẽ với thành tích học tập thực hành (điểm trung bình cộng các nội dung thực hành) hệ số tương quan r đạt tới mức từ 0,809 đến 0,888 với độ tin cậy $p < 0,01$. Như vậy, có nghĩa là cả 6 test mà đề tài đã lựa chọn ban đầu đều có thể sử dụng để đánh giá trình độ TLMC cho nam SV CSBD năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN. (đối tượng nghiên cứu) là.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn lựa chọn test đánh giá TLMC cho nam SV CSBD năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN (n = 15)

Phân loại tổ chất	Nội dung hỏi	Phương án lựa chọn						Tỉ lệ % điểm so với tổng điểm tối đa (75)
		Rất quan trọng		Quan trọng		Ít quan trọng		
		m _i	Điểm	m _i	Điểm	m _i	Điểm	
Sức nhanh	Dẫn bóng 20m	4	20	5	15	6	6	54,7%
	Chạy 3 lần x 30m	13	65	2	6	0	0	94,7%
	Sút bóng nhanh với 2,3 bước đà	6	30	7	21	2	2	50,6%
	Dẫn bóng tốc độ 15m (s)	3	15	5	15	7	7	49,3%
Sức mạnh	Phát bóng xa (m)	15	75	0	0	0	0	100%
	Ném biên (m)	15	75	0	0	0	0	100%
	Nằm sấp chống đẩy (lần)	6	30	7	21	2	2	70,6%
	Bật cóc (m)	4	20	4	20	7	35	100%
Năng lực phối hợp vận động	Tăng bóng di chuyển 30m	14	70	1	3	0	0	97,3%
	Chạy luân cộc 30m (s)	4	20	5	15	6	6	54,7%
	Tăng bóng 12bp	3	15	5	15	7	7	49,3%
	Tăng bóng bằng 2 mu chính diện	14	70	1	3	0	0	97,3%
Sức bền	Test Cooper	4	20	5	15	6	6	54,7%
	Test chạy 12 phút(m)	5	25	5	15	5	5	60%
	Chạy sút bóng 20 quả liên tục	4	20	7	21	4	4	60%
	Chạy 1500m	14	70	1	3	0	0	97,3%

Bảng 3. Kết quả kiểm tra các test đánh giá TLMC cho nam SV CSBD năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN

STT	Test kiểm tra	$(\bar{x} \pm \delta)$ của các kết quả kiểm tra	
		K49 kỳ I (n = 13)	K49 kỳ II (n = 13)
1	Chạy 3 lần x 30m (s)	12,2 ± 0,5	11,90 ± 0,5
2	Phát bóng xa (m)	43, ± 7,4	45,5 ± 8,30
3	Ném biên (m)	15,5 ± 5,1	16,1 ± 5,6
4	Tăng bóng di chuyển 30 m (lần)	3 ± 1,5	2 ± 1
5	Tăng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)	102 ± 30	120 ± 35
6	Chạy 1500m (phút)	6 ± 2,03	5,8 ± 3,09

Bảng 4. Mối tương quan giữa các test đánh giá TLMC với thành tích học tập của nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN

STT	Test kiểm tra	Hệ số tương quan r		Độ tin cậy p
		K49 kỳ I (n = 13)	K49 kỳ II (n = 13)	
1	Chạy 3 lần x 30m (s)	0,818	0,816	< 0,01
2	Phát bóng xa (m)	0,839	0,826	< 0,01
3	Ném biên (m)	0,853	0,841	< 0,01
4	Tâng bóng di chuyển 30m (lần)	0,888	0,812	< 0,01
5	Tâng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)	0,809	0,822	< 0,01
6	Chạy 1500m (phút)	0,830	0,850	< 0,01

Bảng 5. Mối tương quan giữa 2 lần lập test đánh giá TLMC của nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN

STT	Test kiểm tra	Hệ số tương quan r		Độ tin cậy p
		K49 kỳ I (n = 13)	K49 kỳ II (n = 13)	
1	Chạy 3 lần x 30m (s)	0,818	0,816	< 0,01
2	Phát bóng xa (m)	0,839	0,826	< 0,01
3	Ném biên (m)	0,853	0,841	< 0,01
4	Tâng bóng di chuyển 30m (lần)	0,888	0,812	< 0,01
5	Tâng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)	0,809	0,822	< 0,01
6	Chạy 1500m (phút)	0,830	0,850	< 0,01

1. Chạy 3 lần x 30m
2. Phát bóng xa (m)
3. Ném biên (m)
4. Tâng bóng di chuyển 30m (lần)
5. Tâng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)
6. Chạy 1500m

Sau khi xác định 6 test đánh giá TLMC đảm bảo tính thông báo, đề tài tiếp tục xác định độ tin cậy của chúng bằng phương pháp test lặp lại cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN. Phương pháp và điều kiện lập test như nhau ở cả năm học. Phương pháp và điều kiện lập test như nhau ở cả 2 lần lập test. Thời gian thực hiện test lặp lại được tiến hành trong cùng một tuần và đảm bảo sao cho ở lần lập test thứ 2 người tập được hồi phục hoàn toàn. Độ tin cậy được xác định bằng phương pháp tính hệ số tương quan cặp giữa 2 lần lập test của 6 chỉ tiêu ở cả năm học cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN được trình bày ở bảng 5

Như vậy, từ bảng 5 có thể thấy rằng kết quả giữa hai

lần lập test có mối tương quan mạnh ở hầu hết các test đã được lựa chọn thông qua bảng 5 với hệ số tin cậy r từ 0,87 đến 0,902 lớn hơn r bằng = 0,80 ở ngưỡng p = 1%. Từ kết quả nghiên cứu về lý luận, thực tiễn đề tài đã lựa chọn được 6 test đã lựa chọn ban đầu đều có thể sử dụng để đánh giá trình độ TLMC cho đối tượng nghiên cứu.

1. Chạy 3 lần x 30m
2. Phát bóng xa (m)
3. Ném biên (m)
4. Tâng bóng di chuyển 30m (lần)
5. Tâng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)
6. Chạy 1500m

3. KẾT LUẬN

Thông qua việc nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn, chúng tôi đã lựa chọn được 6 test đánh giá TLMC cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN. các test được lựa chọn đảm bảo tính thông báo và độ tin cậy thống kê cần thiết cho đối tượng nghiên cứu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Bửu, Nguyễn Thế Truyền (1989), *Lý luận và phương pháp thể thao trẻ*, Nxb TDTT, thành phố Hồ Chí Minh.
2. Vũ Cao Đàm (1995), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Viện Nghiên cứu phát triển giáo dục, Nxb Giáo dục Hà Nội.
3. Nguyễn Quốc Đăng (2006), *Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn đánh giá năng lực thực hành môn Điền Kinh cho SV chuyên ngành giáo dục thể chất trường Đại học Vinh*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học.

Nguồn bài báo: từ đề đề tài cấp cơ sở: “Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá TDTL cho nam SV CSBĐ năm thứ nhất trường ĐHSPTDTTHN”, đơn vị: trường ĐHSPTDTTHN.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 24/12/2018; ngày phản biện đánh giá: 15/1/2019; ngày chấp nhận đăng: 25/2/2019)